**ENGLISH 8**

**Unit 10 : RECYCLING**

 **READ**

\* **Vocabulary :**

- tire (n) vỏ xe

- floor covering : tấm lót nền nhà

- pipe (n) ống dẫn (nước , dầu)

- (to) refill- refilled : làm đầy lại

- (to) melt –melted : làm nóng chảy

- glass ware : đồ thủy tinh

- deposit (n) tiền đặt cọc

1. Read the passage and answer the questions:

a) What do people do with empty milk bottles? (người ta làm gì với những chai sữa rỗng?)

b) What happens to the glass when it is sent to the factory? (điều gì xảy ra với thủy tinh khi nó được đưa đến nhà máy?)

c) What did the Oregon government do to prevent people from throwing drink cans away? Chính phủ vùng Oregon làm gì để ngăn cản mọi người vứt bỏ những lon cài vỏ lon ?)

d) What is compost made from?(phân xanh được làm từ cái gì?)

e) If you have a recycling story to share, how can you share it? (nếu bạn muốn chia sẻ 1 câu chuyện nói về việc tái chế thì bạn sẽ chia sẻ bằng cách nào?)

\* **Answers**:

a. People cleaned and refilled empty milk bottles.

b. The glass is broken up, melted and made into new glassware.

c. The Oregon government made a new law that there must be a deposit on all drink cans. The deposit is returned when people bring the cans back for recycling.

d. Compost is made from household and garden waste.

e. If we have a recycling story to share, we can call or fax the magazine at 5 265 456

**2. Complete the sentences to make a list of recycled things**.

Match items in A with half sentences in B

|  |  |
| --- | --- |
| **A** | **B** |
| A/ Car tiresB/ Milk bottlesC/ GlassD/ Drink cansE/ Household and garden waste | 1) …are cleaned and refilled (with milk)2) …are brought back for recycling.3) …are recycled to make pipes and floor coverings.4) …is made into compost.5) …is broken up, melted and made into new glassware.  |

Answer: 1-B , 2-D, 3- A, 4- E, 5- C

1. Car tires are recycled to make pipes and floor recoverings

2. Milk bottles are cleaned and refilled (with milk).

3. Glass is broken up, melted and made into new glassware.

4. Drink cans are brought back for recycling.

5. Household and garden waste is made into compost.

Milk bottles (những chai sữa)

\* **SUMMARY THE LESSON** (Tóm tắt bài học)

-Household and

garden waste

(*rác thải trong gia đình và*

 *ngoài vườn*)

-Car tires (vỏ xe)

Glass

(thủy tinh)

Vegetable matter

(*chất thải từ rau*)

Plastic bags

(*túi nhựa/ nilon*)

***\**EXERCISE (BÀI TẬP) :**

***\* Passive in Present simple (***câu bị động *ở thì hiện tại đơn****)***

Active (câu chủ động) : **S V/ V(s/es) O**

Passive (câu bị động) : **S + is/am/ are + V3/ V-ed by + O**

EX: Mr Robinson teaches English

 -> English is taught by Mr Robinson.

\*Note : trong caubị động bỏ by you, by them, by us, by people, by everybody, everyone

1. Mr Hai delivers the letters everyday.
- .........................................................................................................................
2. The children often buy the tickets at the box office.
- .........................................................................................................................
3. People play football all over the world.

…………………………………………………………………………………..

4. He plants trees in the garden every year.

………………………………………………………………………………….

5. They open the door.

………………………………………………………………………………….

6. We do a written test today.
- ...........................................................................................................................
7. Everyone always see the Picasso's exhibition .
- ...........................................................................................................................
8. The workers clean the streets everyday.
- ...........................................................................................................................
9. Careless driving causes many accidents.
- ..........................................................................................................................
10. Weeds cover the river bank.
- ...........................................................................................................................

11. They usually finish their homework before bed time.
- ............................................................................................................................
12. The teacher corrects our exercises today.
- ..........................................................................................................................
13. We often watch the shows of music on TV .
- ...........................................................................................................................

***\* Passive in Modal verbs (can, should, must, . . .) (***câu bị động với động từ khiếm khuyết)  ***-> can/should/must. . .+ be + p.p***

Active : S + ***can/should/must +***  ***V*** + O

Passive: S + ***can/should/must*** + **V3/ V-ed** + by + O

Ex: Lan can answer this math problem

-> This math problem can be answered by Lan

1. They must widen the road to school this year.

……………………………………………………………………………………..

1. Children should treat old men with respect.

……………………………………………………………………………………..

3. We should clean our teeth twice a day.
……………………………………………………………………………………..

4.We can’t wear jeans at work.

…………………………………………………………………………………….

5.You can't make tea with cold water.

……………………………………………………………………………………..

1. I can play tennis.

……………………………………………………………………………………

7. The manager must sign the cheque.

……………………………………………………………………………………

8. Your teacher must sign this form.

…………………………………………………………………………………….

9. We can‘t wear jeans at work.

……………………………………………………………………………………

**Unit 10 : RECYCLING**

**LANGUAGE FOCUS**

* Structures
1. Passive Form in the present Simple

**S + am/ is / are + Ved / V3**

- It is used when it is not known or not important to know exactly who performs an action.

Active **S V O**

Passive **S + be + Ved/ V3 (by O)**

 Be: is, are, am

Exercise 1**. Work with a partner. Rewrite the guides in the passive form and put the pictures in the correct order.(** *Viết lại những hướng dẫn dưới ở dạng bị động và sắp xếp những bức tranh theo đúng thứ tự***)**

Answers:

a. Break the glass into small pieces. –> The glass is broken into small pieces.

b.Wash the glass with a detergent liquid –>Then the glass is washed with a detergent liquid.

c.Dry the glass pieces completely –> The glass pieces are dried completely.

d. Mix them with certain specific chemicals –>They are mixed with certain specific chemicals.

e. Melt the mixture until it becomes a liquid – The mixture is melted until it becomes a liquid.

f. Use a long pipe, dip it into the liquid,then blow the liquid into intended shapes.

 –> A long pipe is used. It is dipped into liquid. Then the liquid is blown into intended shapes.

a-. picture 1 b.- picture 4 c. -picture 3

d.- picture 5 e.- picture 2 f.- picture 6

Exercise 2**: Complete the dialogue. Use the correct form of verbs in brackets (hoàn thành bài đối thoại sử dụng dạng đúng của động từ trong ngoặc)**

* Structures:

**Passive Form in the Future Simple** (DẠNG BỊ ĐỘNG Ở THÌ TƯƠNG LAI ĐƠN) : **S + will / shall + be + Ved / V3**

Answers:

1. … will be shown ….

2. Will … be built …..?

3. … will be finished ….

4. Will … be made … ?

\* Exercise 3

**Structure:**

**It + be + Adj(tính từ)) + to V (inf)**

Be: is, are, am

Ex : it is difficult to follow your directions

\* Answers:

b. (1) …. easy to understand.

c. (2) …. hard to believe.

d. … (3) dangerous to go …

e. … (4) important to wait …

\* Exercise 4

Example: We are delighted that you passed the English exam.

**Structure: S + Be + adj + that + Clause (mệnh đề- S + V + O).**

Be: is, are, am (was, were)

Answers:

0. … are delighted …

1. … was happy…

2. … am relieved …

3. … is afraid …

4. Are … sure …

5. … am certain …

**EXERCISE**

**Combine each pair of the sentences, using the “*adjecfive (****tính từ****) + to -V (inﬁnitive) / noun clause*” structures. (**Kết hợp 2 câu dùng cấu trúc **“*adjecfive (****tính từ****) + to -V / noun clause*” )**

Ex: She was disappointed. She hear about that.

* She was disappointed to hear about that.

 🡪 She was disappointed that she hear about that.

1. They passed all the exams. They are lucky.

2. John got Ann’s letter yesterday. He was very surprised

1. She can't come. I‘m afraid.

4. We heard about your father’s illness. We were sorry.

5. I have nothing better to offer you. I‘m ashamed .

6. Susan received a lot of birthday presents. She was happy.

7. You wouldn't come back. I was worried.

8. You are interested in protecting the environment. We are delighted.

9. Jane has decided to leave the company. I'm sorry.

10. He jumped into the river to save the child. It was brave of him.

**VĂN 8 TUẦN 10**

**Học sinh các lớp 9a3, 9a4 làm bài và gửi vào địa chỉ mail:** **ngocngun@gmail.com** **hoặc chụp hình gửi vào zalo, facebook với số điện thoại 0369356550. Nhớ viết rõ tên lớp. Còn HS lớp còn lại gửi cho cô Hằng**

**Không làm bài tập sẽ không có điểm**

**I. Phần Đọc hiểu ( 3.0 điểm)**

 Đọc đoạn thơ sau và trả lời câu hỏi bên dưới

*Quê hương là gì hở mẹ
Mà cô giáo dạy phải yêu
Quê hương là gì hở mẹ
Ai đi xa cũng nhớ nhiều
Quê hương là chùm khế ngọt
Cho con trèo hái mỗi ngày
Quê hương là đường đi học
Con về rợp bướm vàng bay
Quê hương là con diều biếc
Tuổi thơ con thả trên đồng*

 *( Quê hương, Đỗ Trung Quân)***Câu a. (0.5đ)**  Đoạn thơ trên được viết theo thể thơ nào, phương thức biểu đạt chính là gì?

**Câu b. (0.5 đ)** Những hình ảnh có trong đoạn thơ?

**Câu c. (1.0 đ)** Nội dung chính của đoạn thơ trên là gì?

**Câu d. (1.0 đ)** Tìm và nêu tác dụng của phép điệp ngữ trong khổ thơ

**II. LÀM VĂN (7.0 diểm)**

**Câu 1**. **(2.0 điểm)** Từ nội dung đoạn thơ trong phần đọc hiểu em hãy viết đoạn văn (khoảng 10-15 dòng) nêu suy nghĩ gì về vai trò của quê hương đối với mỗi con người .

**Câu 2**. (**5.0 điểm)** Nêu suy nghĩ của em về hiện tượng nghiện game của một bộ phận thanh thiếu niên hiện nay.

**TOÁN 8 TUẦN 10**

**TỪ 06 THÁNG 4 ĐẾN 11 THÁNG 4**

**Các em có thể học online bằng cách vào FB của thầy vào thời gian**

**Lớp 8a1: thứ 3 13h30, thứ 4 07h00**

**Lớp 8a2: thứ 2 07h45, thứ 4 07h45**

**Lớp 8a3: thứ 3 14h15, thứ 6 13h30**

**Trước khi bắt đầu dạy thầy sẽ điểm danh đến hết buổi thầy sẽ điểm danh lại, ta sẽ đăng nhập fb trước thời gian học 10 phút và đợi đúng giờ chúng ta sẽ bắt đầu, khi học yêu cầu HS trật tự, không biết thì cmt hỏi, sau 20 phút giảng thầy sẽ cùng chúng ta làm bài**

**MỘT LẦN ĐIỂM DANH TƯƠNG ỨNG VỚI MỘT ĐIỂM HỆ SỐ 1**

**HS nộp bài tuần 9: Thầy đã tổng hợp xong, có xem bình luận và mess các em nhắn thầy, thầy có thấy, điểm danh và tính điểm cộng nhưng chưa trả lời các em hết được.**

**BÀI TẬP CỦA TUẦN 10 LÀ CÁC BÀI**

**1. ?3 SGK TRANG 25**

**2. BÀI 34 SGK TRANG 25**

**3. BÀI 35 SGK TRANG 25**

**4. BÀI 40 SGK TRANG 31**

**CHÚNG TA XEM BÀI VÍ DỤ MẪU CỦA BÀI 6, CHUẨN BỊ TRƯỚC, TUẦN SAU THẦY SẼ HƯỚNG DẪN CHÚNG TA GIẢI CỤ THỂ VÀ CHÚNG TA LÀM LẠI**

**HẾT**

**Các em nộp bài qua zalo số 0372415977 của thầy sang hoặc fb của thầy, ưu tiên zalo vì thầy dễ sửa bài hơn**

**Số ĐT thầy Tiến: 0919595907, 0962380314**

**Học sinh nộp bài, tương tác với giáo viên qua: mail, zalo, Facebook (messenger)**

**Địa chỉ mail:** **ngvtien2007@gmail.com**

**Zalo:** Các em nhập số điện thoại 0919595907

**Messenger:** Các em vào Facebook tìm **Nguyển Tiến**

(Các em làm bài tập trên giấy nộp cho giáo viện chủ nhiệm hoặc chụp hình gửi qua **mail, zalo, messenger** cho thầy nhen)

**ĐỀ CƯƠNG ÔN SỬ 8**

**GIÁO VIÊN:NGUYỄN THỊ THANH MAI**

***BÀI 26: PHONG TRÀO KHÁNG CHIẾN CHỐNG PHÁPTRONG NHỮNG NĂM CUỐI THẾ KỈ XIX.***

***I.CUỘC PHẢN CÔNG CỦA PHÁI CHỦ CHIẾN TẠI KINH THÀNH HUẾ . VUA HÀM NGHI RA “CHIẾU CẦN VƯƠNG”.***

***1/ CUỘC PHẢN CÔNG CỦA PHÁI CHỦ CHIẾN Ở HUẾ***

***a/ Nguyên nhân:***

- Sau điều ước Hác-măng và pa-tơ-nốt phái “chủ chiến” vẫn nuôi hi vọng giành lại chủ quyền từ tay Pháp - Pháp lo sợ, tìm mọi cách để tiêu diệt phái chủ chiến.

***b/ Diễn biến:***

- Đêm 4 rạng 5 tháng 7 năm 1885, Tôn Thất Thuyết chủ động hạ lệnh tấn công quân Pháp ở đồn Mang Cá và tòa Khâm Sứ.

- Quân Pháp nhất thời rối loạn.

- Sau đó củng cố tinh thần và có ưu thế về vũ khí, Pháp phản công chiếm lại Hoàng thành.

-> Cuộc phản công của phái chủ chiến thất bại.

2***/ PHONG TRÀO CẦN VƯƠNG BÙNG NỔ VÀ LAN RỘNG.***

- Ngày 13/7/1885 tại căn cứ Tân Sở ( Quảng Trị), Tôn Thất Thuyết nhân danh vua Hàm Nghi hạ chiếu Cần Vương kêu gọi các văn thân và nhân dân đứng lên giúp vua cứu nước.

- Phong trào yêu nước chống Pháp dưới ngọn cờ Cần vương diễn ra sôi nổi từ năm 1885 đến cuối thế kỉ XIX.

- Phong trào Cần Vương chia làm 2 giai đọan:

 + Giai đoạn 1: 1885 -> 1888 phong trào sôi nổi, rộng khắp Bắc, Trung Kì.

+ Giai đoạn 2: 1888 -> 1896 phong trào phát triển mạnh tụ lại thành các cuộc khởi nghĩa lớn,

***II. NHỮNG CUỘC KHỞI NGHĨA LỚN TRONG PHONG TRÀO CẦN VƯƠNG.***

 ***\* Cuộc khởi nghĩa Hương Khê (1885-1895)?***

- Người lãnh đạo: Phan Đình Phùng và Cao Thắng.

- Căn  cứ chính ở núi Ngàn Trươi, Vụ Quang (Hương Khê - Hà Tĩnh ) mở rộng ra Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình.

***- Diễn biến:***

+ Giai đoạn 1: ( 1885 – 1889): xây dựng lực lượng, luyện tập quân đội, rèn đúc vũ khí, trích trữ lương thảo.

+ Giai đoạn 2 ( 1889 – 1995): thời kì chiến đấu quyết liệt của nghĩa quân bằng những hình thức phong phú, đẩy lùi nhiều cuộc càng quét của địch….

- 28/12/1895 Phan Đình Phùng hy sinh, cuộc khởi nghĩa dần dần tan rã.

**\* Ý nghĩa:** Tuy thất bại nhưng đây là cuộc khởi nghĩa tiêu biểu nhất trong phong trào CầnVương, có qui mô lớn nhất, trình độ tổ chức cao và chiến đấu bền bỉ.

BÀI TẬP

1/ Học sinh học bài 26

2/ lập bảng thống kê phong trào Cần Vương và khởi nghĩa Hương Kê

3/ Tại sao nói cuộc khởi nghĩa Hương Khê là cuộc khởi nghĩa tiêu biểu nhất trong phong trào Cần Vương

**BÀI TẬP ĐỊA 8 TUẦN 10**

**Câu 1: Dựa vào Atlat địa lí Việt Nam và kiến thức đã học hãy:**

**a. Trình bày đặc điểm chính của vùng biển Việt Nam.**

**b. Biển đã đem lại những thuận lợi và khó khăn gì đối với đời sống và kinh tế của nhân dân ta?**

**Câu 2: Dựa vào Atlat Địa lí Việt Nam và kiến thức đã học, hãy cho biết:**

**a .Việt Nam nằm ở đâu trên bản đồ Đông Nam Á?**

1. Trên đất liền, nước ta tiếp giáp với các nước nào?
2. Tên các nước ven Biển Đông?

**Câu 3: Hãy nêu những đặc điểm nổi bật của vị trí địa lí nước ta? Ý nghĩa của vị trí địa lí đối với sự phát triển kinh tế - xã hội nước ta?**

**Câu 4. Lãnh thổ phần đất liền nước ta có đặc điểm gì? Hình dạng lãnh thổ có ảnh hưởng gì tới điều kiện tự nhiên và hoạt động giao thông vận tải ở nước ta?**

**Câu 5 : Hãy cho biết vị trí và giới hạn lãnh thổ của nước ta? (Phần đất liền và phần biển)**

**MÔN HÓA HỌC 8 NĂM HỌC 2017-2018**

**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP KIỂM TRA HỌC KÌ II**

Lớp:

Họ và tên:

**A.LÝ THUYẾT:**

 **CHƯƠNG IV: OXI- KHÔNG KHÍ**

**I. Tính chất hóa học của oxi:**

**1. Tác dụng với phi kim:**

 S + O2  SO2

 P + O2  P2O5

**2. Tác dụng với kim loại:**

 4Na + O2  2Na2O

 3Fe+ 2O2  Fe3O4

**3. Tác dụng với hợp chất:**

 CH4 + 2O2  CO2 + 2H2O

**II> Điều chế oxi trong phòng thí nghiệm:**

Đun nóng những hợp chất giàu oxi và dễ bị phân hủy ở nhiệt độ cao như KMnO4, KClO3

 2KMnO4  K2MnO4 + MnO2 + O2

 2KClO3  2KCl + 3O2

- Thu khí O2 bằng cách đẩy nước hoặc đẩy không khí. Vì khí O2 nặng hơn không khí nên thu bằng cách đặt ngửa bình

- Nhận ra khí O2 bằng tàn đóm, O2 làm tàn đóm bùng cháy.

**III>Phản ứng hóa hợp- phản ứng phân hủy:**

**- Phản ứng hoá hợp** là phản ứng hóa học trong đó chỉ có 1 chất mới (sản phẩm) được tạo thành từ hai hay nhiều chất ban đầu**.**

Ví dụ:  

**- Phản ứng phân hủy** là phản ứng hoá học trong đó 1 chất sinh ra hai hay nhiều chất mới.

Vd:  

**B. BÀI TẬP ÁP DỤNG:**

**I/ BÀI TẬP PHÂN LOẠI HỢP CHẤT.**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Công thức  | Tên gọi | Thuộc loại oxt | Công thức  | Tên gọi | Thuộc loại oxit |
| Al2O3 |  |  | AgO |  |  |
| Fe2O3 |  |  |  | Bari oxit |  |
|  | Đồng(II)oxit |  |   | Magie oxit |  |
| MgO |  |  | CuO |  |  |
|  | Điphotpho pentaoxit |  |  | Nhôm oxit |  |
|  | Lưu huỳnh đioxit |  |  | Kali oxit |  |
| SO3 |  |  | PbO |  |  |
| N2O5 |  |  | ZnO |  |  |
| CO2 |  |  |  | Cac bon oxit |  |
|  | Sắt(II)oxit |  | Li2O |  |  |
| CO |  |  |  | Sắt (III) oxit |  |
|  | Nitơ oxit |  | SO2 |  |  |
|  | Kẽm oxit |  | N2O5 |  |  |
|  | Natri oxit |  |  | ZnO |  |
| K2O |  |  | Na2O |  |  |
| N2O3 |  |  | CaO |  |  |
| MnO2 |  |  |  | Mangan(VII)oxit |  |
|  | Caxi oxit |  | NO |  |  |
| Li2O |  |  | FeO |  |  |
| BaO |  |  |  | Kali oxit |  |

**II/ BÀI TẬP LẬP PHƯƠNG TRÌNH HÓA HỌC.**

**Bài 1:** **Tính chất của oxi và điều chế oxi**

Hãy lập các phương trình hóa học sau:

|  |  |
| --- | --- |
| 1/ P + O2  ------- 2/ S + O2  -------3/ C + O2  ---------4/ Fe + O2  -------5/ Al + O2  ---------6/ Cu + O2  --------7/ Zn + O2  -------  | 8/ K + O2  ------- 9/ Na + O2  -----------10/ Ca + O2  -----------11/ Ba + O2  -----------12/ CH4 + O2  ------- + -------13/ KClO3  KCl + O214/ KMnO4  K2MnO4 + MnO2 + O2 |

**Bài 2:** **Oxit bazơ tác dụng với kim loại → bazơ**

Hãy lập các phương trình hóa học sau:

 1/ BaO + H2O → Ba(OH)2

 2/ CaO + H2O → Ca(OH)2

 3/ K2O + H2O → KOH

 4/ Na2O + H2O → NaOH

 5/ Li2O + H2O → LiOH

**Bài 3:** **Oxit axit tác dụng với kim loại → axit**

Hãy lập các phương trình hóa học sau:

 1/ CO2 + H2O → H2CO3

 2/ SO2 + H2O → H2SO3

 3/ SO3 + H2O → H2SO4

 4/ P2O5 + H2O → H3PO4

 5/ N2O5 + H2O → HNO3

**GDCD 8**

**Học bài 16: Quyền sở hữu tài và nghĩa vụ tôn trọng tài sản của người khác**

Nội dung bài học

**1.Quyền sở hữu tài sản của công dân là** quyền của công dân đối với tài sản của mình

Bao gồm:

- Quyền chiếm hữu: giữ gìn, bảo quản

- Quyền sử dụng: Khai thác giá tri tài sản

- Quyền định đoạt: quyết định đối với tài sản: cho mượn , bán , tặng …..

\* Công dân có quyền sở hữu về: thu nhập hợp pháp, của cải để dành, nhà ở, tư liệu sinh hoạt, tư liệu sản xuất, vốn và tài sản khác trong doanh nghiệp hoặc tổ chức kinh tế

**2. Nghĩa vụ tôn trọng tài sản của người** **khác là** tôn trọng quyền sở hữu của người khác, Không xâm phạm tài sản của cá nhân , tổ chức và nhà nước

**Nguyên tắc**

- Nhặt được của rơi trả người đã mất,

- Vay trả đúng hẹn

- Gây thiệt hại phải bồi thường ...

### TIN HỌC 8

### Lý thuyết

**I. NỘI DUNG BÀI HỌC TRƯỚC**

**• Nội dung chính**

- Cấu trúc lặp

- Câu lệnh for…do thể hiện cấu trúc lặp với số lần lặp cho trước

**1. Câu lệnh lặp – một lệnh hay nhiều lệnh**

- Xét ví dụ: tính tổng 100 số tự nhiên đầu tiên, tức là tính:

S = 1 + 2 + 3 + … + 100

Hoạt động chính khi giải bài toán này là thực hiện phép cộng.

INPUT: Dãy 100 số tự nhiên đầu tiên: 1, 2, …, 100.

OUTPUT: Giá trị tổng 1 + 2 + … + 100.

Thuật toán:

- B1: SUM ← 0; I ← 0.

- B2: SUM ←SUM + I; I← I + 1.

- B3: nếu I ≤ 100, thì quay lại bước 2. Ngược lại, thông báo giá trị SUM và kết thúc thuật toán.

**Kết luận:**

- Cách mô tả hoạt động lặp trong thuật toán như ví dụ trên gọi là cấu trúc lặp.

- Để chỉ thị cho máy tính thực hiện cấu trúc lặp với 1 câu lệnh, gọi là câu lệnh lặp.

**2. Câu lệnh lặp for…do**

- Câu lệnh lặp sẽ thực hiện câu lệnh nhiều lần, mỗi lần là 1 vòng lặp. số vòng lặp là biết trước và bằng giá trị cuối – giá trị đầu + 1

- Cú pháp:

For<biến đếm > := <giá trị đầu> to <giá trị cuối> do <câu lệnh>

- Biến đếm phải là kiểu nguyên. Ban đầu sẽ có giá trị đầu, sau mỗi vòng lặp biến đếm tự động tăng cho đến khi băng giá trị cuối.

**Ví dụ 1: chương trình in ra thứ tự lần lặp**



Ví dụ 2: để in 1 chữ ″O″ trên màn hình, nếu in chữ ″O″ nhiều lần ta sẽ thu được hình ảnh quả trứng rơi từ trên xuống.



- Trong ví dụ trên có sử dụng câu lệnh ghép, là nhiều lệnh đặt trong cặp từ khóa **begin** và **end**;

**3. Tính tổng và tích bằng câu lệnh lặp**

**Ví dụ 1**: chương tình sau đây sẽ tính tổng của N số tự nhiên đầu tiên, với N là số tự nhiên được nhập vào từ bàn phím.



**Ví dụ 2**: ta kí hiệu N! là tích N số tự nhiên đầu tiên, đọc là N giai thừa.

N! = 1.2.3…N



**II. NỘI DUNG BÀI MỚI**

**1. Mục đích, yêu cầu**

- Viết chương trình Pascal có câu lệnh lặp for…do

- Tiếp tục nâng cao kĩ năng đọc và tìm hiểu chương trình.

**2. Nội dung**

2. Nội dung

**Bài 1. Viết chương trình in ra màn hình bảng nhân của một số từ 1 đến 9, số được nhập từ bàn phím và dừng màn hình để có thể quan sát kết quả.**

a. Khởi động Pascal. Gõ chương trình sau:



b. Tìm hiểu ý nghĩa của từng câu lệnh trong chương trình;

c. Chạy chương trình với các giá trị nhập vào lần lượt bằng 1, 2, …,10. Quan sát kết quả nhận được trên màn hình.

**Gợi ý:**

b. Ý nghĩa của câu lệnh for…do

Cho I chạy từ 1 đến 10, in ra lần lượt các biểu thức N∗i.

c. Kết quả



**Bài 2: Chỉnh sửa chương trình để làm đẹp kết quả trên màn hình như hình dưới đây:**



a. Chỉnh sửa câu lệnh lặp của chương trình như sau:



**Lưu ý:**

    - Chỉ sử dụng các lệnh GotoXY, WhereX và WhereY sau khi khai báo thưu viện Crt của Pascal

    - Màn hình máy tính được chia thành các cột và các hàng, được tính bắt đầu từ góc trên bên trái. Câu lệnh GotoXY(a, b) có tác dụng đưa con trỏ về cột a, hàng b.

    - WhereX cho biết số thứ tự của cột và WhereY cho biết số thứ tự của hàng đang có con trỏ.

**Ví dụ:** GotoXY(5,WhereY) đưa con trỏ về vị trí cột 5 của hàng hiện tại

b. Dịch và chạy chương trình với các giá trị gõ vào từ bàn phím. Quan sát kết quả nhận

\* **Lưu ý** Các em ghi nội dung lý thuyết vào tập bài học và làm bài tập vào giấy nộp tại phòng bảo vệ hạn chót là thứ 3 (7/4/2020)

**BÀI TẬP SINH 8 (Đã gửi tuần 9)**

**Câu 1.** **Hệ bài tiết nước tiểu gồm các cơ quan nào?**

1. Thận, cầu thận, bóng đái, ống đái.
2. Thận, bóng đái, ống đái, cầu thận.

C. Thận, ống thận, cầu thận, nang cầu thận.

D. Thận, ống dẫn nước tiểu, bóng đái, ống đái.

**Câu 2**. **Các vùng chức năng nào chỉ có ở người?**

1. Vận động ngôn ngữ nói và viết B. Thị giác

C. Thính giác D. Vận động.

**Câu 3. Rãnh liên bán cầu chia não thành:**

1. 2 phần. B. 3 phần. C. 4 phần. D. 5 phần.

**Câu 4**. **Dưới vỏ đại não là chất trắng trong đó có chứa các:**

1. nhân tế bào. B. nhân phụ. C. nhân con. D. nhân nền.

**Câu 5. Quan sát vật rõ nhất khi ảnh của vật rơi vào:**

A. điểm vàng. B. điểm mù.

C. vùng sát điểm mù. D. giữa điểm mù và điểm vàng.

**Câu 6**. **Nước tiểu là sản phẩm bài tiết của cơ quan nào?**

1. Da. B. Thận. C. Phổi. D. Bể thận.

**Câu 7**. **Cấu tạo của da gồm những lớp nào?**

A. Lớp biểu bì, lớp cơ, lớp mỡ. B. Lớp mỡ, lớp bì, lớp cơ.

C. Lớp biểu bì, lớp bì, lớp cơ. D. Lớp biểu bì, lớp bì, lớp mỡ dưới da.

**Câu 8. Lớp mỡ dưới da có vai trò gì?**

A. Chứa mỡ dự trữ và cách nhiệt. B. Giúp da luôn mềm mại.

C. Giúp da không bị thấm nước. D. Cảm thụ xúc giác: nóng, lạnh.

**Câu 9**. **Bộ phận nào của mắt có vai trò bảo vệ?**

A. Thể thủy tinh. B. Màng cứng. C. Màng mạch. D. Màng lưới.

**Câu 10. Phần nào của não có chức năng phối hợp các cử động phức tạp và thăng bằng?**

A. Đại não. B. Trụ não. C. Não trung gian. D. Tiểu não.

**Câu 11.** **Tế bào thụ cảm thị giác nằm ở:**

A. màng lưới. B. màng cứng. C. màng mạch. D. màng giác.

**Câu 12. Vùng thị giác nằm ở thùy nào sau đây:**

A. thùy chẩm. B. thùy trán. C. thùy đỉnh. D. thùy thái dương.

**Câu 13. Bộ phận quan trọng nhất của cơ quan bài tiết nước tiểu là gì?**

A. Thận B. Bóng đái C. Ống thận D. Ống dẫn nước tiểu

**Câu 14. Hệ bài tiết nước tiểu gồm các bộ phận:**

1. thận, cầu thận, bóng đái, ống đái
2. thận, cầu thận, bóng đái, nang cầu thận
3. thận, ống dẫn nước tiểu, bóng đái, ống đái
4. thận, ống dẫn nước tiểu, bóng đái, nang cầu thận

**Câu 15. Một số tác nhân gây hại cho hệ bài tiết nước tiểu là:**

1. vi khuẩn, chất độc trong thức ăn, thường xuyên thức khuya
2. chất độc trong thức ăn, chế độ nghỉ ngơi không hợp lí
3. vi khuẩn, chất độc trong thức ăn, khẩu phần ăn không hợp lí
4. chất độc trong thức ăn, lạm dụng kem phấn

**Câu 16. Khi đường dẫn nước tiểu bị nghẽn bởi sỏi có thể gây:**

1. quá trình lọc máu trì trệ → cơ thể bị phù có thể dẫn đến tử vong
2. quá trình hấp thụ lại các chất cần thiết bị giảm
3. quá trình bài tiết tiếp các chất cặn bã, độc hại bị giảm
4. bí tiểu, đau bụng có thể dẫn đến tử vong

**Câu 17. Bộ phận nào của da giúp da tiếp nhận các kích thích?**

1. Tuyến nhờn
2. Cơ quan thụ cảm
3. Cơ co chân lông
4. Mạch máu

**Câu 18. Vỏ đại não là:**

1. trung ương thần kinh của các phản xạ không điều kiện
2. trung ương thần kinh của các phản xạ có điều kiện
3. nơi tiếp nhận ánh sáng mạnh và yếu
4. nơi điều khiển tất cả các hoạt động của cơ thể

**Câu 19. Vùng thị giác của người nằm ở thùy :**

1. thùy chẩm
2. thùy thái dương
3. thùy đỉnh
4. thùy trán

**Câu 20. Cầu mắt có cấu tạo gồm:**

1. màng cứng, màng mạch, màng giác
2. có tế bào nón và tế bào que
3. các tế bào thụ cảm, màng lưới
4. màng cứng, màng mạch, màng lưới

**Câu 21. Người già thường phải đeo kính lão vì:**

1. thể thủy tinh bị lão hóa, đồng tử co hẹp, màng giác mờ đi
2. thể thủy tinh bị lão hóa, mất tính đàn hồi và không phồng được.
3. đục thể thủy tinh, tế bào que nhiều nên không nhìn rõ vật
4. thể thủy tinh bị lão hóa, đồng bị tử dãn nên không phồng được

**Câu 22. Nguyên nhân bệnh đau mắt đỏ là:**

1. do virut có trong dử mắt gây ra
2. do vi khuẩn trong dử mắt gây ra
3. do virut có trong tuyến lệ gây ra
4. do virut có trong màng giác gây ra

**Câu 23. Bản chất việc thành lập PXCĐK là gì?**

1. Hình thành các thói quen tập quán tốt đối với con người
2. Đảm bảo cho các quá trình sinh lý trong cơ thể diễn ra bình thường
3. Hình thành đường liên lạc thần kinh tạm thời nối các vùng của vỏ não với nhau
4. Đảm bảo thích nghi với môi trường và điều kiện sống luôn thay đổi

**Câu 24. Tuyến giáp tiết hoocmon:**

1. TSH, FSH
2. tirôxin
3. adrenalin
4. noradrenalin